

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 28 - 3 - 2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Phương
2. Ông Hoàng Văn Thanh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Thịnh - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên toà:
Bà Tạ Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/HSST, ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Mai Duy H; sinh ngày 10/5/1992; tại: Nga Mỹ, Nga Sơn, Thanh Hoá; nơi ĐKKTTT: Xã Nga Mỹ, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Xóm 4, xã Nga Mỹ, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Khắc H và bà Lưu Thị H; vợ là Cao Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/8/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Đến ngày 24/8/2015 đã chấp hành xong Quyết định xử lý vi phạm hành chính; bị bắt, tạm giam 18/12/2017 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Cẩm Lợi 2, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Những người làm chứng:*

Anh Nguyễn Hữu Ch; sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Thành Quang, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Hoàng Văn M; sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Thành Quang, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Lê Ngọc Q; sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Thành Quang, xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 11 giờ, ngày 18/12/2017, Mai Duy H một mình đi bộ trên tỉnh lộ 615, từ xã Thạch Quảng đi xã Thạch Cẩm. Khi đến thôn Cẩm Lợi 2, xã Thạch Cẩm, H phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, biển kiểm soát 36E1-066.14 của chị Nguyễn Thị H dựng ở lề đường, chìa khoá đang cắm sẵn ở ổ khoá điện, không có người trông coi nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô nói trên. H đi lại vị trí xe mô tô bật chìa khóa điện, nổ máy và điều khiển xe chạy theo hướng xã Thạch Sơn để tẩu thoát. Lúc này chị H phát hiện mất xe nên tri hô và nhờ một số người dân dùng xe mô tô đuổi theo hướng H bỏ chạy, đồng thời báo cáo sự việc cho công an huyện Thạch Thành. Phát hiện có người đuổi bắt, H đã tăng ga bỏ chạy, khi bị đuổi đến thôn Yên Phú, xã Thạch Bình, Hiệp bỏ xe lại lề đường và bỏ trốn vào khu nghĩa trang của thôn Yên Phú thì bị một số người dân đuổi theo trước đó cùng tổ công tác công an huyện Thạch Thành đã bắt được H, đưa về trụ sở thôn Yên Phú, xã Thạch Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H về hành vi trộm cắp tài sản, thu giữ một xe mô tô là tài sản mà H đã trộm cắp trước đó để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận: Sáng ngày 18/12/2017, bị cáo đi bộ từ cây xăng Đạm Xuân ở xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành về hướng xã Thạch Cẩm, huyện Thạch Thành. Đến khoảng 11 giờ, bị cáo đi đến xã Thạch Cẩm thì phát hiện có một chiếc xe mô tô, loại xe Dream, màu nâu, dựng sát lề đường trước cửa một nhà dân, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ điện, không có người trông coi. Bị cáo đã trộm cắp chiếc xe nói trên và điều khiển xe đi về hướng xã Thạch Sơn để tẩu thoát, đi được một đoạn, bị cáo phát hiện phía sau có một số người dân đang đi mô tô đuổi theo, bị cáo tăng ga bỏ chạy đến địa phận xã Thạch Bình thì để xe ở lề đường và bỏ chạy vào khu nghĩa trang để trốn. Ngay sau đó bị cáo bị một số người dân đuổi theo trước đó cùng tổ công tác công an huyện Thạch Thành bắt giữ.

Người bị hại H khai: Khoảng 11 giờ, ngày 18/12/2017, chị điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, biển kiểm soát 36E1-066.14 của gia đình chị đến tiệm may đo nhà anh C ở thôn Cẩm Lợi 2, xã Thạch Cẩm để lấy quần áo. Khi đến nơi, chị dựng xe sát lề đường bên phải hướng đi xã Thạch Sơn. Khoảng 10 phút sau chị quay ra thì phát hiện bị mất xe, chị hô hoán và nhờ mọi người đi tìm kiếm, sau đó chị về nhà, đến khoảng 12 giờ 30 phút, chị nhận được tin đã tìm được xe và bắt được đối tượng trộm cắp xe, chị được công an mời xuống thôn Yên Phú, xã Thạch Bình để tham gia lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ chiếc xe bị trộm cắp để phục vụ công tác điều tra. Ngày 03/01/2018, chị đã được cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành trả lại chiếc xe do bị cáo đã trộm cắp nên chị đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người làm chứng Ch, M, Q khai: Khoảng 11 giờ, ngày 18/12/2017, nghe người dân hô hoán có người trộm cắp xe máy bỏ chạy về hướng xã Thạch Sơn, những

người này lập tức đuổi theo, khi đuổi theo đến địa phận thôn Yên Phú, xã Thạch Bình, phát hiện đối tượng để chiếc xe máy lại ven đường rồi chạy vào trong khu nghĩa trang thôn Yên Phú, xã Thạch Bình để lẩn trốn. Những người này cùng với quần chúng nhân dân và lực lượng công an đã truy tìm, sau đó bắt giữ được đối tượng cùng chiếc xe bị trộm cắp.

Quá trình điều tra, Mai Duy H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; lời khai của những người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 42/HĐĐGTS-TT ngày 22/12/2017, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, biển kiểm soát 36E1-066.14 của gia đình chị Nguyễn Thị H tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 13.260.000 đồng.

Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về kết quả định giá.

Tại bản cáo trạng số 06/Ctr-VKS-SH, ngày 12/02/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Mai Duy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS) năm 1999. Đến nay, BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực thi hành. So với quy định của khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 có khung hình phạt bằng nhau, tuy nhiên khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có bổ sung thêm tình tiết định khung, gây bất lợi cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, để xử phạt Mai Duy H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Trong lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng do Mai Duy H thực hiện. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 14/8/2015 đã chấp hành xong Quyết định xử lý vi phạm hành chính, tính đến thời điểm phạm tội (18/12/2017) Hiệp đã được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nhưng được coi là người có nhân thân xấu. Bị cáo là người có sức khỏe và đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì ham chơi cờ và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền chi tiêu cho bản thân mà bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị 13.260.000 đồng. Tại thời điểm bị cáo phạm tội (ngày 18/12/2017) BLHS năm 1999 đang có hiệu lực thi hành nên bị cáo bị khởi tố theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Tại thời điểm xét xử (ngày 28/3/2018) BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực, nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của Mai Duy Hiệp phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. So với quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 có khung hình phạt bằng nhau. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 bổ sung thêm tình tiết định khung, nếu áp dụng BLHS năm 2015, sửa đổi năm 2017 để xét xử sẽ gây bất lợi cho bị cáo. Vì vậy, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, nghĩ cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng các quy định của BLHS năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo. Đây là hai tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được chấp nhận theo khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 Chiếc xe mô tô BKS 36E1-066.14 nhãn hiệu Honda Super Dream, màu nâu, xe đã qua sử dụng cùng một chìa khoá mở khoá điện của xe;
- 01 Đăng ký xe mô tô của xe mô tô BKS 36E1-066.14 mang tên Bùi Đức H.

Sau khi định giá tài sản trộm cắp, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả lại các tài sản trên cho chị Nguyễn Thị H là chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Mai Duy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt Mai Duy H 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 18/12/2017).

Án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS năm 2015; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Mai Duy H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đào Anh Đức

